# TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

Số: 0077/TL-BĐĐC

1. Số hiệu thửa đất: 633 Tờ bản đồ địa chính số: 7

Địa chỉ thửa đất: khu phố Tàu Ô, thị trấn Tân Khai, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước

2. Diện tích: 586,4 m²

3. Mục đích sử dụng đất: Đất trồng cây lâu năm

4. Chủ sử dụng đất: bà Huỳnh Thùy Nguyên

Địa chỉ thường trú: khu phố 9, phường Hưng Long, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước

5. Các thay đổi của thửa đất so với giấy tờ pháp lý: - Căn cứ bản đồ địa chính chính quy ký duyệt ngày 25/7/2024 của Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Bình Phước thì:

- Tờ bản đồ số 62, thửa số 802, diện tích 503,6m²; nay thành tờ số 07, thửa số 633, diện tích 586,4m²
- Diện tích thửa đất tăng 82,8m² so với GCN đã cấp

6. Bản vẽ thửa đất: 6.1. Sơ đồ thửa đất:

Tỷ lệ: 1/1000

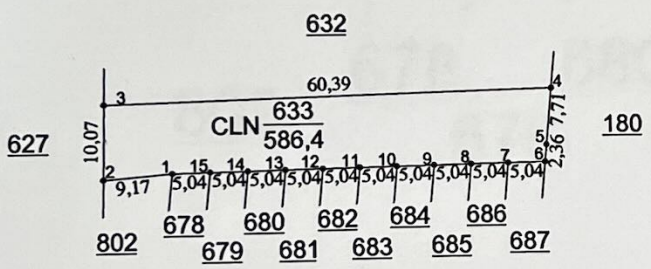


6.2. Tọa độ và chiều dài cạnh thửa

| Số hiệu đỉnh thửa | Tọa độ X (m) | Tọa độ Y (m) | Chiều dài (m) |
|---|---|---|---|
| 1 | 1273996,96 | 542585,62 | 9,17 |
| 2 | 1273996,20 | 542576,48 | 10,07 |
| 3 | 1274006,28 | 542576,62 | 60,39 |
| 4 | 1274007,90 | 542636,99 | 7,71 |
| 5 | 1274000,23 | 542636,21 | 2,36 |
| 6 | 1273997,88 | 542635,97 | 5,04 |
| 7 | 1273997,79 | 542630,94 | 5,04 |
| 8 | 1273997,70 | 542625,90 | 5,04 |
| 9 | 1273997,61 | 542620,87 | 5,04 |
| 10 | 1273997,51 | 542615,83 | 5,04 |
| 11 | 1273997,42 | 542610,80 | 5,04 |
| 12 | 1273997,33 | 542605,76 | 5,04 |
| 13 | 1273997,24 | 542600,73 | 5,04 |
| 14 | 1273997,14 | 542595,69 | 5,04 |
| 15 | 1273997,05 | 542590,66 | 5,04 |
| 1 | 1273996,96 | 542585,62 | |

Ghi chú: *Trích lục phục vụ cấp đổi GCN QSD đất

1) Thửa đất thuộc quy hoạch đất CLN theo quyết định số 412/QĐ- UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Bình Phước

*Trích lục này được thực hiện theo bản đồ địa chính chính quy ký duyệt ngày 25/7/2024 của Sở tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Bình Phước

(Đính kèm Phiếu trả số 0072/CN.VPĐKĐĐ-ĐĐBĐ ngày 08/01/2025)

*Trích lục này được thực hiện theo hồ sơ số 241231-0089/TTPVHCC

| NGƯỜI TRÍCH LỤC | NGƯỜI KIỂM TRA | CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI HUYỆN HỚN QUẢN |
|---|---|---|
| Ngày 08 tháng 01 năm 2025 | Ngày 08 tháng 01 năm 2025 | Ngày 8 tháng 01 năm 2025<br>GIÁM ĐỐC |
| Nguyễn Hoàng Nam | Hồ Văn Hồng | Huỳnh Duy |

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI T. BÌNH PHƯỚC
CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI H. HỚN QUẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# BẢN MÔ TẢ
# RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT

Ngày 10 tháng 01 năm 2025, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Hớn Quản đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của Ông (bà): Huỳnh Thùy Nguyên

Đang sử dụng đất tại thửa số 633 (802 cũ) tờ bản đồ số 07 (62 cũ) tại khu phố Tàu Ô, tt Tân Khai, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của người sử dụng đất liền kề, Cán bộ đo đạc đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập mô tả ranh giới mốc giới sử dụng đất như sau:

## SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT

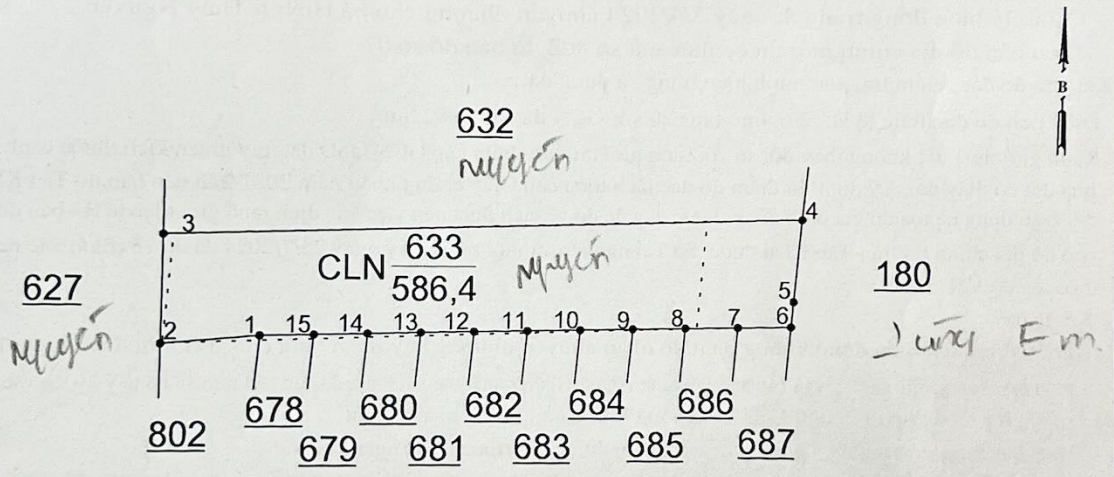


*Chú giải:*

———————— *Ranh theo hiện trạng*

- - - - - - - - *Ranh theo GCN đã cấp (mang tính tham khảo)*

** Trường hợp các chủ sử dụng đất giáp ranh vắng mặt hôm nay, đề nghị chủ sử dụng đất liên hệ chủ giáp ranh và cán bộ địa chính xã ra thực địa xác nhận lại ranh đã được đánh dấu và ký tên sau.*

## MÔ TẢ CHI TIẾT MỐC GIỚI, RANH GIỚI THỬA ĐẤT

- Từ điểm 1 đến điểm 2: giáp thửa 802 ranh giới được xác định là cọc sắt
- Từ điểm 2 đến điểm 3: giáp thửa 627, ranh giới được xác định là cọc sắt
- Từ điểm 3 đến điểm 4: giáp thửa 632 ranh giới được xác định là cọc sắt
- Từ điểm 4 đến điểm 5, 6: giáp thửa 180, ranh giới được xác định là cọc sắt
- Từ điểm 6 đến điểm 7: giáp thửa 687 ranh giới được xác định là cọc sắt
- Từ điểm 7 đến điểm 8: giáp thửa 686 ranh giới được xác định là cọc sắt
- Từ điểm 8 đến điểm 9: giáp thửa 685 ranh giới được xác định là cọc sắt
- Từ điểm 9 đến điểm 10: giáp thửa 684 ranh giới được xác định là cọc sắt
- Từ điểm 10 đến điểm 11: giáp thửa 683 ranh giới được xác định là cọc sắt
- Từ điểm 11 đến điểm 12: giáp thửa 682 ranh giới được xác định là cọc sắt
- Từ điểm 12 đến điểm 13: giáp thửa 681 ranh giới được xác định là cọc sắt
- Từ điểm 13 đến điểm 14: giáp thửa 680 ranh giới được xác định là cọc sắt
- Từ điểm 14 đến điểm 15: giáp thửa 679 ranh giới được xác định là cọc sắt
- Từ điểm 15 đến điểm 1: giáp thửa 678 ranh giới được xác định là cọc sắt

*Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất:*

| STT | Tên người sử dụng đất, chủ quản lý đất liền kề | Đồng ý (Ký tên) | Không đồng ý | |
|---|---|---|---|---|
| | | | Lý do không đồng ý | Ký tên |
| 1 | nguyễn thị lưng em | em | | |
| 2 | | | | |
| 3 | Huỳnh Thùy Nguyên | | | |
| 4 | | | | |
| 5 | | | | |
| 6 | | | | |
| 7 | | | | |

## TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG RANH GIỚI THỬA ĐẤT TỪ KHI CẤP GCN

1. Về hồ sơ thửa đất:

- Khu đất đã được cấp GCNQSDĐ số phát hành DA 650349, số vào sổ cấp GCN: CS 24707 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 4/2/2021, diện tích 503,6m²CLN.
- Chỉnh lý biến động trang 3: ngày 3/4/2024 chuyển nhượng cho bà Huỳnh Thùy Nguyên
- Theo bản đồ địa chính mới thuộc thửa đất số 802, tờ bản đồ số 07.

2. Kết quả đo đạc, kiểm tra, xác minh hiện trạng sử dụng đất:

* Diện tích đo đạc thực tế là: 586,4m², tăng so với GCN đã cấp là 82,8m²

* Ranh giới thửa đất không thay đổi so với ranh giới tại thời điểm cấp GCN QSD đất, tuy nhiên kích thước cạnh và diện tích thửa đất có thay đổi. Lý do: thời điểm đo đạc tách thửa cấp Giấy chứng nhận năm 2021 trên nền bản đồ Tân Khai cũ (lập năm 1999) sử dụng hệ tọa độ giả định dùng thước dây để đo vẽ tách thửa nên việc xác định ranh giới thực tế lên bản đồ không chính xác Bản đồ địa chính thị trấn Tân Khai được Sở Tài nguyên và môi trường ký ngày 25/7/2024 đã đo vẽ chính xác ranh giới thửa đất theo tọa độ VN -2000

* Kết luận:

- Phần diện tích biến động không phải do nhận chuyển nhượng hay nhận tặng cho. Tại thời điểm kiểm tra đo đạc theo hiện trạng, chủ sử dụng và các hộ giáp ranh có mặt, thống nhất theo kết quả đo đạc nêu trên và đồng ý ký tên vào biên bản mô tả ranh giới mốc giới thửa đất. Cam kết không khiếu nại, khiếu kiện về sau.
- Thửa đất đang sử dụng không tranh chấp, không thuộc các trường hợp ngăn chặn.

* Ý kiến của chủ sử dụng:.....

| Người sử dụng đất | | Cán bộ đo đạc |
|---|---|---|
| *(Ký, ghi rõ họ tên)* | | *(Ký, ghi rõ họ tên)* |
| Huỳnh Thùy Nguyên | VÀ XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ (TT) | Hồ Văn Hồng |
| Công chức địa chính | | T/M Ủy ban nhân dân thị trấn |
| *(Ký, ghi rõ họ tên)* | | Chủ tịch |
| | | *(Ký tên, đóng dấu)* |